

định được các hoạt động lobby theo đúng với các định nghĩa được mở rộng của đạo luật mới.

Về vấn đề liên hệ giữa cộng đồng người Mỹ gốc Việt và Việt Nam ngày nay, Hội Đồng Quản Trị của SEARAC hoàn toàn đồng ý với quan điểm đã được ông Khoa phát biểu công khai và minh bạch, là "cộng đồng người Mỹ gốc Việt có thể xúc tiến một cách thích hợp và hữu hiệu tiến trình thay đổi ở Việt Nam, khiến cho đất nước này trở thành một xã hội thịnh vượng, văn minh, và dân chủ". Những chương trình của SEARAC tại Việt Nam hiện nay đều hoàn toàn phù hợp với sứ mạng truyền thống của một tổ chức ngoài chính phủ (NGO) là trợ giúp nhân đạo và phát triển bền vững, và giúp đỡ cho sự cải thiện đời sống xã hội, kinh tế và chính trị trong những điều kiện hòa bình và ổn định. Ông Khoa vẫn thường xuyên báo cáo với Hội Đồng Quản Trị về những chuyến đi quan sát các địa điểm của dự án tại Việt Nam. Trong những chuyến đi này, ông thường có những lúc chuyên trò tự nhiên với các viên chức địa phương hoặc

các kỹ giả đi theo đoàn công tác SEARAC. Một bài tường thuật chủ quan và có chọn lọc của nhà báo Hà Nội về những cuộc nói chuyện như vậy với ông Khoa không thể coi là một cuộc phỏng vấn chính thức, có thẩm quyền, và không nên được sử dụng như một nguồn tin đáng tin cậy. Ban Quản Trị cực lực bác bỏ bất cứ sự buộc tội hoặc ám chỉ nào, ngụ ý hay công khai, rằng ông Khoa và SEARAC "phục vụ cho chính phủ Hà Nội", mà không đưa ra bằng cứ cụ thể chứng tỏ rằng tổ chức SEARAC hoặc ông Lê Xuân Khoa với tư cách Giám đốc của tổ chức, đã vi phạm luật pháp Hoa Kỳ.

Hội Đồng Quản Trị SEARAC bày tỏ sự tín nhiệm hoàn toàn ông Lê Xuân Khoa trong việc hành xử trách nhiệm với tư cách Chủ tịch và Giám đốc của tổ chức. Hội Đồng Quản Trị nhân dịp này xin thành thật cảm ơn tất cả các Hội đoàn và thân hữu đã hỗ trợ và đóng góp những ý kiến quý báu vào lúc này.

"Công lao" của ông Lê Xuân Khoa và SEARAC

Nguyễn Duy

Trong khoảng từ tháng 11, 1995 đến nay, các báo Việt ngữ ở Hoa Kỳ có đăng nhiều bài xoay quanh ba vấn đề liên quan đến ông Lê Xuân Khoa và tổ chức SEARAC (Trung Tâm Tác Vụ Đông Nam Á, đổi tên từ Trung Tâm Tác Vụ Đông Dương IRAC). Vấn đề thứ nhất là liệu SEARAC có dùng tiền đóng góp của cộng đồng Việt hải ngoại và tiền trúng thầu của Văn Phòng Định Cư Tị Nạn Liên Bang (Office of Refugee Resettlement) để công khai cổ võ kế hoạch nhập cảng chất xám và chiêu dụ chuyên gia Việt ở Hoa Kỳ về tiếp sức "cởi trói kinh tế" cho Hà Nội hay không? Vấn đề thứ hai là tại sao SEARAC lại liên tục chống phá những nỗ lực của các hội đoàn Việt tại Hoa Kỳ để tìm ra một giải pháp công bằng, nhân đạo, và danh dự cho trên 40.000 thuyền nhân còn kẹt lại ở các trại tị nạn Đông Nam Á và Hồng Kông? Vấn đề thứ ba là ông Khoa công khai bôi lọ cộng đồng Việt tại Hoa Kỳ trên tờ Quân Đội Nhân Dân vào tháng 8, 1995 đồng

thời tiết lộ ý đồ của SEARAC là tổ chức cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ để làm lợi cho Cộng Sản Hà Nội. Thay vì trực tiếp trả lời ba câu hỏi nêu trên và bạch hóa những tài liệu (lâu nay bị ém nhem) và hồ sơ tài chánh của SEARAC để làm sáng tỏ vấn đề ông Khoa ngày 2.1.1996 lại gửi đăng trên các báo Việt ngữ một bài có tựa đề "SEARAC và Các Vấn Đề của Cộng Đồng". Ông Khoa bắt đầu bài báo bằng cách nhân là "đã rút ra được một bài học quan trọng" từ "phản ứng thiếu bình tĩnh" của ông nhân Luận Hội Quốc Tế về Kế hoạch Hành Động Toàn Diện năm 1992 để rồi kêu gọi mọi người "thảo luận trong một tinh thần dân chủ". Kế đó ông dùng gần như toàn bộ bài viết để kể về "công lao" của cá nhân ông từ 1982 đến nay, đặc biệt là trong công cuộc vận động cho người tị nạn và chương trình HO định cư tù chính trị và gia đình. Cuối bài viết, ông Khoa xác nhận là không hề có Tiến sĩ hay hành nghề giáo sư tại Hoa Kỳ, nhưng lại đồng

dài kể về những trạng huống đưa đến chuyện "đanh không chính" này. Đầu tháng 12, 1995 chúng tôi có viết một bài nêu ra một số nghi vấn về những việc làm của ông Khoa và SEARAC với hy vọng ông Khoa làm sáng tỏ cho cộng đồng, đặc biệt là những tổ chức đấu tranh cho tị nạn. Với bài báo gửi đăng ngày 21.2.1996 ông Khoa trả lời gián tiếp bằng cách lồng những nghi vấn vào trong "các vấn đề của cộng đồng" để tiện lợi nêu ra những "sự kiện cụ thể điển hình" mà ông Khoa nghĩ là có lợi cho cá nhân ông và SEARAC. Một lần nữa, ông Khoa lại tỏ rõ thái độ nhập nhằng, bóp méo sự thật và coi thường cộng đồng. Để chứng minh điều này, chúng tôi xin dựa vào những "sự kiện cụ thể, điển hình" do chính ông Khoa đưa ra với những phần chứng dưới đây:

1. Nguyên tắc (của ông Khoa) "giải tỏa những điều chỉ trích bằng sự đính chính hay giải thích chứ không bằng phản kích":

Từ nhiều năm nay, mỗi khi có ai phê bình việc làm của SEARAC, ông Khoa đều lên giọng trịch thượng cáo buộc những người bất đồng ý kiến với ông là bị "xúy dục", "không hiểu biết" v.v... Ngay tháng trước, bà Kim Oanh Cook, Giám đốc hội tương trợ MAAC nêu lên vấn đề liệu việc làm của SEARAC tại Việt Nam có nguy hại đến an ninh quốc gia của Hoa Kỳ và gây thiệt hại đến công cuộc phát triển cộng đồng Việt ở Hoa Kỳ hay không. Thay vì "giải tỏa... bằng sự đính chính hay giải thích..." ông Khoa liền "phản kích" cho bà Kim Oanh Cook là "mặc dù đã sống nhiều năm ở Hoa Kỳ và với chức vụ Giám đốc... vẫn chưa có sự hiểu biết căn bản về luật lệ và thủ tục hành chính của xứ này..." Vài tuần trước đây, BS Trương Ngọc Tích, Chủ tịch Hội Đồng Đại Biểu của Cộng Đồng Việt Nam tại Hoa Kỳ, gửi thư cho dân biểu Dornan đặt vấn đề ông Khoa định tiền trợ cấp của chính phủ liên bang để lộng đoạn cộng đồng Việt tại Hoa Kỳ theo lệnh của CSHN. Ông Khoa liền "phản kích" lảng cho BS Tích những từ như "ác ý", "thiếu hiểu biết", "khờ khạo", "nổi đời", v.v... Rồi, phản ứng của ông Khoa hoàn toàn mâu thuẫn với lời kêu gọi "thảo luận trong một tinh thần dân chủ". Để hiểu sự mâu thuẫn này, chúng ta phải dựa vào những biến chuyển gần đây liên quan đến SEARAC. Ông Khoa phổ biến bài "SEARAC và các vấn đề của cộng đồng" vào ngày 21.2, tức là một tháng sau khi các thượng nghị sĩ Jesse Helms, Charles R. Stenholm, các dân biểu Phil Gramm, Robert Dornan, Frank Wolf, liên tiếp (trong thời gian từ 20.1.1995 đến 2.7.1996) yêu cầu ông Khoa và SEARAC làm sáng tỏ cho cộng đồng những vấn đề của tổ chức Coalition of Southeast Asian Organizations (liên minh các hội đoàn Việt-Hoa Lào), là Văn

Phòng Định Cư Tị Nạn Liên Bang đã để SEARAC dùng quỹ tị nạn của liên bang làm lợi cho CSHN. Với năm cuộc điều tra của các TNS và DB trên đây tiến hành, chắc chắn ông Khoa không thể tiếp tục "phản kích" mà phải tạm thời xuống nước kêu gọi "giải tỏa... những ngộ nhận" đồng thời đánh lạc hướng dư luận bằng cách kể về "công lao" của IRAC và SEARAC từ 15 năm nay.

2. "Công lao" của ông Khoa và SEARAC đối với cộng đồng:

Trong bài báo phổ biến ngày 21.2, ông Khoa khẳng định: "... (SEARAC) vận động Hoa Kỳ đầu nhận người tị nạn Đông Dương ở mức tối đa hàng năm, tranh đấu thực hiện công cuộc thanh lọc một cách công bằng và nhân đạo, chống lại mọi biện pháp nghiêm ngặt và vi phạm nhân quyền đối với người tị nạn trong các trại, chống lại mọi hình thức cưỡng bách hồi hương..." Thay vì đưa ra những tài liệu cụ thể như đã được yêu cầu, ông Khoa lại viện dẫn những lời tuyên bố của nhà báo Don Oberdortter, Thống tướng John Vessey, Phụ tá Thứ trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ Robert Funseth, những bài, tường thuật của South China Morning Post, đài truyền hình BBC, v.v... để đánh bóng lại "công lao" của cá nhân ông Khoa, IRAC và SEARAC đối với cộng đồng. Tuy nhiên những người theo dõi sát "...mọi số sự kiện cụ thể, điển hình cho các hoạt động liên tục của SEARAC về tị nạn trong suốt mười mấy năm qua..." đều nhận là ông Khoa vẫn tiếp tục bưng bít, bóp méo, xuyên tạc và ngay cả dựng đứng sự thật.

a) Tháng 2.1982, chiến dịch "Cứu Đồng Bào Tôi Trên Biển Thái" là một nỗ lực toàn diện cấp thời của cộng đồng Việt tại Hoa Kỳ, để chặn đứng hải tặc Thái cướp bóc, hãm hiếp và đánh chìm các tàu bè của đồng bào tị nạn vượt biên đồng thời vận động với chính phủ và Quốc Hội Hoa Kỳ tăng định số tị nạn hàng năm lên trên 130.000. Việc ông Khoa ra điều trần với Thượng Viện chỉ là một sự ủy nhiệm của Chiến Dịch cho một tổ chức thành viên là IRAC lúc đó. Việc điều trần này không hề là một sáng kiến của IRAC.

b) Tháng 6.1989, hội nghị Quốc Tế về tị nạn tại Washington D.C. với sự tham dự của 15 quốc gia và trên 300 đại diện cộng đồng Việt hải ngoại, cũng không phải là sáng kiến của IRAC. Sự thực là vào thời điểm đó, nhận thức được ảnh hưởng quan trọng của hội nghị do Cao Ủy Tị Nạn tổ chức, khoảng tám hội đoàn tương trợ tị nạn và các đoàn thể thanh niên sinh viên ở vùng Hoa Thịnh Đốn đã phối hợp hành động với các tổ chức tương trợ tị nạn ở California và Gia Nã Đại để vận động với dự luận, chính giới, báo giới Hoa Kỳ và quốc tế về một

"Kế Hoạch Hành Động Toàn Diện" (Comprehensive Plan of Action) có lợi cho đồng bào tị nạn Việt. Bản lập trường của cộng đồng trong phúc trình ngày 200 trang mà ông Khoa nhận là của riêng IRAC thực ra là một công trình tập thể kéo dài trên ba tháng của các hội đoàn nói trên phối hợp với trên 20 hội đoàn người Việt tại Hoa Kỳ, Gia Nã Đại và một số quốc gia Âu Châu.

c) Tháng 3.1989, ông Khoa đi gặp Đại sứ Trịnh Xuân Lăng của CSVN ở Nữ Ước. Sự kiện này một số hội đoàn tranh đấu tị nạn vùng Hoa Thịnh Đốn đã biết từ trước, tức là 3 tháng trước khi ông Khoa đi dự Hội Nghị Quốc Tế về Tị Nạn ở Genève vào tháng 6.1989. Chỉ có một điều mới mà ông Khoa tiết lộ trong bài báo này là chính "tôi (LXX) đã lập một phái đoàn tới gặp Đại sứ Trịnh Xuân Lăng ở Nữ Ước để nhờ chuyển về nước các đề nghị của IRAC..." Điều này cho đến nay vẫn bị ông Khoa và các người bạn của ông trong phái đoàn giấu giếm.

d) Tháng 6.1989, ông Khoa không hề "... để lực đo hoạt động... tôi (LXX) quyết định tham dự với tư cách chủ tịch một tổ chức tư nhân... (chứ không phải là một tổ chức bất vụ lợi hoạt động cho cộng đồng?)"

Thực ra trước áp lực của trên 30 hội đoàn tị nạn Việt nhân việc ông Khoa lên lút đi gặp Trịnh Xuân Lăng, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã không để ông Khoa đi với tư cách đại diện chính thức của phái đoàn.

e) Tháng 8.1989, Phụ tá Thứ trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ Robert Funseth, trong một buổi tiếp tân tổ chức sau khi Hoa Kỳ điều đình thành công với Hà Nội về việc thả tù chính trị và cho phép họ định cư tại Hoa Kỳ, đã tri ân một số cá nhân và hội đoàn Việt. Công cuộc vận động này đã mạnh mẽ và nhanh sau khi Đạo Luật Tị Nạn 1980 (Refugee Act of 1980) ra đời và được đẩy mạnh sau khi Quốc Hội thông qua Đạo Luật Hồi Hương Con Lai 1986 (Amerasian Homecoming Act of 1986). Ngay từ 1985, một số hội đoàn tại vùng Hoa Thịnh Đốn nhìn ra triển vọng này đã công tác chặt chẽ với Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Đây cũng là lần đầu tiên chúng ta được ông Khoa cho biết là IRAC có "công lao" đặc biệt khi ông Funseth "nêu danh (ông LXX) để cảm ơn.

f) Việc ông Khoa lên tranh luận với Sir David Wilson trên chương trình Nightline của đài ABC ngày 14.12.89 cũng không hề là một sáng kiến của IRAC. Buổi tranh luận này là cao điểm của một phong trào cộng đồng do các đoàn thể tôn giáo, sinh viên học sinh chủ xướng, tiếp theo sau những cuộc biểu tình dãn trào Thứ tướng Anh Margaret Thatcher và tẩy chay hãng máy bay Cathay Pacific tại Hoa Thịnh Đốn và các thành phố có

đồng người Việt cư ngụ để phản đối chính sách bạo động của Hồng Kông và cưỡng bách hồi hương thuyền nhân.

g) Tháng 5.1991, IRAC là một trong sáu tổ chức về Việt Nam để tìm hiểu tình trạng sinh sống của những đồng bào bị cưỡng bách hồi hương. Cho đến nay, ông Khoa vẫn chưa phổ biến bản nhân định "Observations and Comments from the NGO Visit to Vietnam" để làm sáng tỏ lập trường của IRAC về vấn đề cưỡng bách hồi hương và đặc biệt về vai trò của ông Khoa mà mọi người quan tâm đều muốn biết vì theo văn thư đính kèm bản nhân định này viết: "... Ở Hoa Kỳ này, chúng ta chưa phổ biến rộng rãi vì muốn cho Tiến sĩ Khoa có cơ hội vận động thêm trong cộng đồng người Việt hải ngoại..." Nếu quả thật bản nhân định này phù hợp với đường lối đấu tranh của cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ nhằm bảo vệ quyền lợi của thuyền nhân tị nạn thì tại sao ngay từ cuối năm 1991 bản nhân định không được phổ biến rộng rãi để cộng đồng cùng chung sức tranh đấu?

h) Ông Khoa tuyên bố là từ cuối năm 1993 đến nay với tư cách đồng chủ tịch của Ủy Ban Đặc Nhiệm về CPA của InterAction, "(tôi) đã mở cuộc đối thoại chính thức với Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ về việc tìm kiếm một giải pháp thích hợp cho vấn đề tị nạn Việt và Lào..." rồi ngụ ý ông là tác giả của "Lộ Trình 2" (Track II) tuy được chính phủ Hoa Kỳ chấp thuận nhưng Mặt Nội lại bất hợp tác. Rồi rằng ở đây ông Khoa nhập nhằng đánh lận con đen. Sự thực là đầu năm 1994, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đưa ra "Lộ Trình 2" (giai đoạn 1) theo đó Hoa Kỳ yêu cầu Cao Ủy tái cứu xét 550 hồ sơ gia đình tị nạn (95% hồ sơ do Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển và Chương Trình Trợ Giúp Pháp Lý Cho Người Tị Nạn Việt Nam LAVAS cung cấp). Kết quả là tuy Cao Ủy chỉ chấp thuận có hai hồ sơ, Bộ Ngoại Giao vẫn chủ trương hồi hương tất cả các gia đình còn lại về Việt Nam trước rồi sẽ tùy tiện tái cứu xét cho họ nhập cư Hoa Kỳ sau. "Lộ Trình 2" (giai đoạn 1) với nhiều điểm tùy tiện bất công đã bị tất cả các tổ chức đấu tranh cho tị nạn Việt và Lào (kể cả InterAction) cương quyết chống đối. Trong khi đó, SEARAC là tổ chức duy nhất lên tiếng ủng hộ giải pháp này. Tháng 5.1995, Hạ Viện thông qua dự luật H.R. 1561 theo đó gần 20.000 người Lào và Việt còn kẹt ở các trại tị nạn có thể được tái cứu xét định cư tại Hoa Kỳ chiếu theo Đạo Luật Tị Nạn Refugee Act of 1980 và tinh thần của Tu Chính Án Lautenberg. Thấy vậy, tháng 7.1995, Bộ Ngoại Giao đành phải chấp thuận trên nguyên tắc một giải pháp khác do các tổ chức thiện nguyện và hội đoàn đấu tranh tị nạn khai triển thành "Lộ Trình 2" (giai đoạn 2) theo đó người tị nạn sau khi

tự nguyện hồi hướng về Việt Nam có thể sẽ được Bộ Tư Pháp tái phỏng vấn để định cư tại Hoa Kỳ theo luật tị nạn hiện hành. Trong suốt thời gian vận động cho "Lộ Trình 2" (giai đoạn 2) này, SEARAC hoàn toàn không có đón, góp cụ thể nào. Còn, "...*để nghị thiết: tiêu chuẩn về một số trường hợp nhả: đạo, kế hoạch Track II đã được bổ úc, sửa đổi, và chính thức được chú: h phủ Hoa Kỳ chấp thuận...*" của ông Khoa trong phiên họp ngày 25.1.95 tại Tòa Bạch Ốc hoàn toàn là điều không cần thiết vì ngay từ đầu năm 1994 Bộ Ngoại Giao đã đồng ý với các hội đoàn đấu tranh tị nạn về những tiêu chuẩn nhân đạo này rồi. Cũng phải nhắc lại ở đây những việc làm khuất lấp của SEARAC trong vận động hồi hướng tị nạn Việt từ đầu năm 1989 và đặc biệt từ đầu năm 1994 đến nay. Ông Khoa vẫn chưa trả lời về việc SEARAC vận động ngầm với Quốc Hội chống lại Điều 2104 của Dự Luật H.R. 1561. Theo điều này, Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc không được dùng ngân sách của Hoa Kỳ để tài trợ những chương trình hồi hướng thuyền nhân về Việt Nam nếu như đơn khiếu nại của họ chưa được tái cứu xét xong bằng. Ông Khoa cũng chưa trả lời về bức điện thư của một đại diện của SEARAC ở Việt Nam cho TNS Frank Lautenberg yêu cầu "giết" dự luật H.R. 1561 tại Thượng Viện (dự luật

này đã được Hạ Viện thông qua với 266 phiếu thuận với 156 phiếu chống). Những phản chứng trên cho thấy ông Khoa vẫn tiếp tục thái độ coi thường cộng đồng Việt tại Hoa Kỳ bằng cách phủ nhận trình độ trưởng thành đồng thời bóp méo sự thật về các nỗ lực vận động của các hội đoàn tranh đấu tị nạn và tổ chức cộng đồng, đặc biệt là các đoàn thể tôn giáo, thanh niên, sinh viên học sinh, trong công cuộc tranh đấu cho thuyền nhân tị nạn Việt. Điều nên lưu ý là trong khi vận động với chính phủ và Quốc Hội Hoa Kỳ, Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc, chính phủ các nước tạm dung, giới truyền thông và dân chúng Hoa Kỳ, cộng đồng chúng ta luôn luôn đặt nặng vấn đề phối hợp hành động giữa các nội đoàn và các mạng lưới trong cộng đồng Việt tị nạn, để tối đa hóa hiệu năng của những chiến dịch vận động. Trong những chiến dịch này, một đôi khi IRAC (nay là SEARAC) được phân nhiệm đóng vai "ông thiện" (good cop) trong khi tiếp xúc với các thành phần liên hệ (dù là đồng minh hay đối tượng tranh thủ hay tranh đấu của chiến dịch) để đảm bảo sự thành công cho các mục tiêu chung. Lý do nữa là vì SEARAC, với nhiều phương tiện hoạt động và khả năng chuyên môn (vì từ gần 15 năm nay đã liên tục được chính phủ liên bang trợ cấp quỹ tị nạn để phục vụ cộng đồng), được

phân công phần nhiệm vào một thời điểm thích hợp. Ông Khoa, hơn ai hết hiểu rõ, những "công lao" ông nhận cho mình đúng ra phải là công lao của hàng ngàn đồng bào tị nạn kiên trì tranh đấu chống bất công, tham nhũng, bất lực của Cao Ủy. Những "công lao" ông nhận riêng cho mình đúng ra phải là công lao của hàng trăm tổ chức cộng đồng, các đoàn thể tôn giáo, thanh niên sinh viên, học sinh, các hội đoàn đấu tranh tị nạn và tương trợ tại Hoa Kỳ và trên thế giới trong suốt 15 năm qua. Hy vọng là "tất cả những tài liệu *đều* *được lưu trữ tại SEARAC*" tôi ghi chép đây đủ trung thực danh tính của các tổ chức hội đoàn tị nạn tham dự các chiến dịch tranh đấu từ năm 1982 đến nay. Tuy các tổ chức hội đoàn và cá nhân tham dự thấy việc kể lễ công lao của mình là không cần thiết, chúng tôi cũng xin được phép liệt kê danh tính của một số tổ chức thường xuyên đi đầu, đóng vai trò chỉ đạo hay phối trí như Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển, LAVAS, Ủy Ban Cứu Trợ Đồng Bào Tị Nạn Đông Nam Á, Project Ngoc, Hội Đồng Liên Tôn, Hội Gia Đình Từ Nhân Chính Trị, Tổng Hội Cựu Từ Nhân Chính Trị, Refugees International, Ủy Ban Phối Hợp Bảo Trợ Người Việt Tị Nạn (Gia Nã Đại), Hội Y Sĩ-Việt Nam (Pháp), Council of Vietnamese Refugee Supporting Or-

ganization (Úc Châu), Aid to Refugee Children Without Parents, Ủy Ban Cứu Trợ Người Việt Tị Nạn (Áu Châu).

Điều quan trọng hơn hết là dù SEARAC có góp phần nào vào những thành tích nêu ra trong bài báo của ông, những "công lao" này không thể được ông Khoa dùng làm "lá bùa hộ mạng" để biện minh cho những việc làm của SEARAC phản bội lại quyền lợi của cộng đồng Việt ở Hoa Kỳ. Từ mấy năm qua, ông Khoa dùng Bản Tin Nhịp Cầu (The Bridge) của SEARAC và những buổi hội thảo ở các đại học khắp Hoa Kỳ để công khai cổ võ cho chính sách nhập cảng chất xám và chiêu dụ chuyên gia Việt ở Hoa Kỳ về Việt Nam để tiếp sức "cối trái kinh tế" cho Hà Nội. Đặc biệt vào tháng

CÁO LỖI

Vì có nhiều bài vở cần đi trong số này cho kịp thời gian tính nên một số mục thường xuyên phải đành gác lại.

Xin chân thành cáo lỗi cùng các tác giả và bạn đọc.

Diễn Đàn Tự Do

8. 1995, ông Khoa tuyên bố với báo Quân Đội Nhân Dân là: "...ở Mỹ có một cộng đồng người Việt đông, nhưng trong suốt bao năm qua trong tình trạng tan nát..." và tiết lộ là: "...SEARAC hiện nay có 125 hội viên là các tổ chức... Đã đến lúc chúng ta phải xây dựng một cộng đồng người Việt mạnh mẽ nhiều mặt để làm lợi cho đất nước..." Lời tuyên bố của ông Khoa được trích nguyên văn (verbatim) và có văn mạch liên lạc, đã gây nhiều phản ứng mạnh mẽ trong cộng đồng người Việt ở Hoa Kỳ, cho đến nay vẫn chưa được ông Khoa công khai để cập tới.

3. Ngụy xưng và mạo nhận danh vị "Tiến sĩ" hay "Giáo sư":

Trong khi khẳng định là không hề có bằng tiến sĩ, ông Khoa lại không giải thích tại sao những tài liệu SEARAC phổ biến từ 15 năm qua, tài liệu hội thảo tại các đại học và gần đây trên Internet, đều mang các danh vị này. Việc xưng tụng nhau là tiến sĩ này, giáo sư nọ, hay "cựu" này "cựu" nọ giữa ban bè để đánh bóng lẫn nhau thì còn hiểu được. Chứ ngụy xưng hay mạo nhận vì "...cảm thấy thích hợp khi được gọi là giáo sư trong những buổi tiếp xúc và sinh hoạt cộng đồng..." chắc chắn phải gây ra "ngộ nhận" về tư cách và hậu ý của ông Khoa. Hơn nữa, điều quan trọng hơn cả là việc ngụy xưng hay mạo nhận của ông Khoa có tác dụng tai hại đến quyền lợi của cộng đồng. Nhiều cá nhân hay hội đoàn tuy có biết đến việc làm sai trái của IRAC hay SEARAC không muốn đặt vấn đề vì "ngộ nhận" ông Lê Xuân Khoa là "Tiến sĩ" hay "Giáo sư" có kiến thức thông thiên bác cổ và thế lực bao trùm. Lại có nhiều "huyền-thoại" thêm để cho ông

Khoa, chẳng hạn ông Khoa là "nhân viên cao cấp của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ" v.v... Nhiều hội đoàn tương tự Việt muốn xin "trợ khoản đặc biệt" (discretionary grants) của Văn Phòng Định Cư Tị Nạn Liên Bang để phục vụ cho các vị cao niên, trẻ con lai, tị nạn H.O., v.v... đã bỏ qua nhiều cơ hội vì ngần ngại phải cạnh tranh với "Tiến sĩ" hay "Giáo sư" Khoa. Đó là chưa kể đến việc IRAC và SEARAC lạm dụng các danh vị này trong những đề án xin tiền đầu tư. Việc ông Khoa dùng những trang hướng tại sao không thành tiến sĩ hay chuyên có nhiều giáo sư nổi tiếng không có bằng tiến sĩ ở Việt Nam từ 1940 đến 1975 mà vẫn bảo trợ các luận án cao học, chỉ là những lời thanh minh quanh co mà thôi chứ vẫn không giải tỏa được nghi vấn "danh không chánh, ngôn không thuận" của ông Khoa và SEARAC.

Cuối cùng, để đáp ứng lời "hành thụt xin lỗi... đã lạm dụng cơ hội để nói về cá nhân của mình, dù chỉ là để định chính một điều ngộ nhận..." chúng tôi xin đề nghị với ông Lê Xuân Khoa một số việc làm cụ thể sau:

1-Mình định lập trường của ông và vai trò của SEARAC trong chính sách "cởi trói kinh tế" của CS/HN, đặc biệt là kế hoạch nhập cảng chất xám và chiêu dụ chuyên gia Việt ở Hoa Kỳ về Việt Nam. Nếu ông Khoa có ủng hộ hay được trợ cấp để thi hành chính sách này, thì đó là quyền tự do của ông Khoa.

2-Hợp tác chặt chẽ với Văn Phòng Định Cư Tị Nạn Liên Bang trong năm cuộc điều tra của các TNS và DB để cung cấp tài liệu số sách kế toán của SEARAC chứng minh cho cộng đồng là quả thực SEARAC chưa bao giờ

dùng tiền đầu tư nạn và đóng góp của cộng đồng để "xây dựng cộng đồng người Việt mạnh mẽ khả năng đi vào hệ thống của nước Mỹ, có thể lobby mạnh... để làm cầu thông nhất giữa người Việt hải ngoại và quê hương..." Kông.

(xem tiếp trang 38)

CHÙA GIÁC HOÀNG

5401 Đường 16 - N.W. - Washington, D.C.

sẽ tổ chức

Lễ Kỷ Niệm Ngày KHÁNH ĐẢN ĐỨC QUÁN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT

(NGÀY MUỜI CHÍN THÁNG HAI ÁM LỊCH)

Lễ bắt đầu 11 giờ 30 trưa CHỦ NHẬT

07 THÁNG 04 NĂM 1996

tức ngày 20 tháng 02 năm Bính Tý

KINH MỜI TOÀN THỂ

QUÝ ĐẠO HỮU LÊN CHÙA DỰ LỄ

NGŨ BÁCHI DANH

QUÁN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT

Chùa GIÁC HOÀNG trang trọng thông báo

Để đáp lại thịnh tình ủng hộ của quý đồng hương trong 8 năm qua, CHESAPEAKE SEAFOOD (AN LỘC LANDING) thành lập công ty DC-VINA (bên trong nhà hàng)

(tiếp theo trang 12)

Giải phóng Miền Nam. Làm sao đồng bào có thể tin tưởng vào những người mà sự hiểu biết về dân chủ còn mớ mớ và kinh nghiệm thực hành dân chủ gắn với con số không?

Chúng ta không mất mát gì cụ thể nếu bị lừa. Nhiều lắm chỉ là một cái tật lưỡi hời hợt. Nhưng đồng bào quốc nội sẽ mất rất nhiều kế cả mạng sống nếu chẳng may bị bịp.

Chẳng lẽ chờ cho tới lúc đồng Nguyễn Hộ kêu gọi chúng ta mới thức tỉnh cùng nhau đoàn kết trong một mặt trận dân chủ? Hay là từ lâu lắm rồi chúng ta chưa đoàn kết thành một mặt trận duy nhất vì quan niệm Dân chủ Đa nguyên Đa đảng?

Ông Nguyễn gia Kiểng đã viết bài Nghệ Quỳ để chỉ trích trí thức Việt Nam từ trước tới nay chỉ biết quỳ. Chúng ta hy vọng sẽ không thấy ông Kiểng quỳ dưới trướng của La Văn Liếm hay Nguyễn Hộ.

ĐẠI DƯƠNG

(tiếp theo trang 35)

24. Giải thích về những lời lẽ chế bai, nếu không muốn nói là mạt sát cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ với báo Quân Đội Nhân Dân vào tháng 8, 1995 đồng thời chứng minh được những đóng góp cụ thể của IRAC và SEARAC vào việc phát triển cộng đồng, nhất là những nỗ lực tạo đoàn kết hay kết hợp khối người Việt tại Hoa Kỳ.

Nếu làm được những điều ở trên, ông Khoa và SEARAC ngay bây giờ (chứ không cần phải chờ đến "...mặt trời gần đây sẽ có thể trở lại việc kêu gọi cộng đồng hỗ trợ cho tôi và SEARAC...") vẫn có hy vọng được cộng đồng phản công, phân nhiệm trong các chiến dịch, dự án hoạt động cần thiết và hữu ích cho cộng đồng.

Nguyễn Duy

**ĐĂNG 4 KỶ
RAO VẬT
GIÁ CHỈ CÓ \$10**

RAO VẬT HỮU HIỆU
Xin gọi cho: (703)978-4031

**CAPITAL
PHOTOGRAPHER
MARKET PLACE**

Trung tâm Mua, Bán, Đối các loại máy hình cũ và mới đủ loại.
Canon, Nikon, Minolta, Peritax etc... Quý vị cần tìm kiếm máy ảnh và dụng cụ về nhiếp ảnh, xin liên lạc:

Ô. VINH:
(703) 764-4487
(703) 222-5553
Beeper: (703) 515-7636

**NHÀ BÁN/
LEASE OPTION**

HS8892

Low down, không cần qualify, \$134,900 hoặc \$1,150 lease. Vùng College Park Maryland. Nhà hoàn toàn sửa mới, 5 phòng ngủ, 2 1/2 tắm, walk-out basement, đi bộ đến Metro. Có nhận Section Aid

L/L Bà Cúc
(703) 273-3561

**MR. VUI
Carpet Service
& Construction**

Trải thảm, giặt thảm, sửa thảm cũ, lóc thau, thay ráp cửa sổ, sơn nhà, làm máng sỏi, hoàn tất basement.

Chúng tôi có nhiều máy móc và có nhiều thợ nhiều năm kinh nghiệm để phục vụ đồng hương.

Sẽ làm vui lòng quý khách nhà hàng, cửa tiệm vẫn phòng, tư gia.

Xin vui lòng gọi cho
Mr. VUI
Tel (301)439-0749
(301)434-4214
Free Estimate

M10891

NHÀ CHO THUÊ

Single House, 3 phòng ngủ, vùng Silver Spring, MD. Gần Beltway 495. New Hampshire Ave. Có đường xe bus. Nhận Section Aid (Housing) hoặc chuyển từ nhà khác đến (theo chương trình trên)

ĐT liên lạc: (301) 445-4542

(tiếp theo trang 29)

- 1- Hiện nay có 40 tiểu bang theo thể thức bầu Primary, tức cử tri bầu thẳng cho ứng cử viên Tổng Thống. Tuy nhiên có nhiều cách:
 - a- Có tiểu bang ấn định là cử tri trong toàn tiểu bang hoặc nhiều

theo từng địa hạt dân biểu (congressional district). Ứng cử viên thắng địa hạt nào thì thắng số Đại Biểu địa hạt đó mà thôi. Điển hình như tiểu bang New York bầu và kiểm phiếu riêng rẽ tại 31 địa hạt.

2- Tại một số tiểu bang khác Dân Chủ chỉ chọn có 165 Đại Biểu, như vậy chúng ta cũng phải được làm mức quan trọng và uy tín của người được chọn làm Đại Biểu. Riêng Tiểu Bang California có khoảng 33 triệu dân mà đảng Cộng Hòa chỉ chọn có 165 Đại

cùng tại Đại Hội Đảng Toàn Quốc, người Đại Biểu được có quyền bỏ phiếu để thông qua hay bác bỏ các điều khoản trong bản Sách Lược (Platform) của đảng, mà bản Sách Lược này được coi là quan điểm và chính sách hành động của đảng

chứng nào thì chứng tỏ sức mạnh chính trị của cộng đồng ấy nhiều chừng đó. Tất cả chính sách của quốc gia Hoa Kỳ trong đó có vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị, giáo dục v.v... sẽ được định đoạt tại Đại Hội Đảng Cộng Hòa Toàn